

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày: 02-02- 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiến

Bà Lê Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2018/HSST, ngày 08 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018 /QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Văn C - Sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Th, xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn D, sinh năm 1942 và bà Hà Thị Ng, sinh năm 1946; Có vợ là Lê Thị Th, có 03 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/12/2017 đến ngày 20/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Người bị hại: Anh Vũ Ngọc H - Sinh năm 1962.

Địa chỉ: Đường P, phường B, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05h30 phút ngày 06/3/2017, Hà Văn C điều khiển xe ô tô BKS 36C-078.89 (Có giấy phép lái xe hợp lệ) đi theo hướng Tây- Đông trên đường Đại lộ Đông -Tây. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Đại lộ Đông -Tây với Quốc lộ 1A thuộc địa bàn phường V, thành phố H đã để xảy ra va chạm với xe ô tô BKS 36A-130.44 do anh Vũ Ngọc H ở phường B, thành phố H đang đi theo chiều Bắc - Nam. Hậu quả xe ô tô BKS 36A-130.44 bị hư hỏng nặng.

Hiện trường xảy ra tai nạn là ngã tư giao nhau giữa đường Đại lộ Đông- Tây với Quốc lộ 1A. Đường Đại lộ Đông-Tây rộng 20,5m; giải phân cách cứng ở giữa rộng 4,5m chia đường thành hai chiều lưu thông riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 8m; mặt đường trải nhựa mịn phẳng, mặt đường ướt, trơn trượt. Đường Quốc lộ 1A rộng 22m, giải phân cách cứng ở giữa rộng 2m, chia đường thành hai chiều lưu thông riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 10m, mặt đường trải nhựa mịn phẳng, mặt đường ướt, trơn trượt.

-Lấy điểm giao cắt giữa mép đường nên phải của đường 1A theo hướng Bắc-Nam và mép đường bên phải đường Đại lộ Đông-Tây theo hướng Tây- Đông làm điểm mốc. Lấy mép bên phải Quốc lộ 1A làm mép chuẩn.

Dấu vết trên hiện trường được xác định cụ thể:

1.Vết tỳ trượt màu đen KT (8,8x0,4x0,2)m vết có chiều Tây-Đông chệch từ trái qua phải độ rộng của dấu vết là 0,4m, độ rộng của vết là 0,2m đầu vết cách mép chuẩn là 2,2m, cách vạch dừng đèn đỏ ở phía Tây ngã tư là 32,2m, cách mép đường bên phải đường Đại lộ Đông -Tây là 2,7m; cuối vết là vị trí tương ứng của điểm tiếp xúc bánh trước bên phải xe ô tô 36C- 078.89.

2. Vết tỳ trượt màu đen KT (8,7x0,4 x0,2)m có chiều Tây -Đông chệch từ trái qua phải. Đầu vết cách mép chuẩn là 2,2m; cách đầu vết 1 là 2,1m; cách vạch dừng đèn đỏ phía Bắc ngã tư là 38,5m. Cuối vết là vị trí tương ứng của điểm tiếp xúc với mặt đất của bánh xe trên trái xe ô tô 36C- 078.89.

3. Xe ô tô BKS 36C-078.89 ở tư thế đầu xe hướng phía Đông chệch sang phải, đuôi xe hướng phía Tây. Tâm trục bánh trước và bánh sau bên trái cách mép chuẩn lần lượt là 10,4 và 6,2m.

4. Vết tỳ trượt cày xước KT (0,2 x 0,05)m, vết có chiều Tây-Đông, tâm vết cách mép chuẩn là 9m; cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 36C-078.89 về hướng Tây là 3,4m.

5. Xe ô tô 36A-13044 ở tư thế đầu xe hướng Tây Nam đuôi xe hướng Đông-Bắc, tâm trục bánh trước và bánh sau bên phải của xe cách mép chuẩn lần lượt là 16,7m và 14,7m. Tâm trục bánh sau bên phải của xe cách tâm trục bánh trước bên trái của xe ô tô 36C-078.89 về hướng Tây -Nam là 3,8m.

Dấu vết trên phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông được ghi nhận:

- Đối với xe ô tô 36C-078.89: Tại mặt ngoài phía dưới thanh móc kéo xe có các vết tỳ trượt làm sạch bụi KT (5,5 x 17)cm, vết có chiều từ trước về sau, bề mặt

vết bám chất màu ghi dạng sơn, dị vật màu trắng dạng thủy tinh, vết cao so với mặt đất 87cm.

Mặt ngoài trước ốp kim loại ba đờ sóc trước, biển số trước có các vết tỷ trượt làm mòn xước sơn, móp méo kim loại, không liên tục, không rõ hình; các vết có chiều từ trái qua phải. Bề mặt vết bám dính chất màu ghi dạng sơn, vết cao so với mặt đất 72-120cm, đầu vết cách mút bên trái ba đờ sóc trước 15cm.

Bạc lên xuống dưới cùng trước bên trái ca bin xô lệch theo chiều từ trước về sau.

- Đối với xe ô tô 36A-130.44: Tại mặt ngoài cách cửa trước bên phải có vết tỷ trượt làm mòn xước sơn, móp méo rách kim loại, không liên tục, không rõ hình KT (56 x8)cm. Vết có chiều từ phải qua trái chéch từ dưới lên trên, từ trước về sau, bề mặt các vết bám dính chất màu nâu dạng hoen rỉ sắt, vết cao hiện tại so với mặt đất 87-92cm.

Mặt ngoài ốp kim loại tại xe bên phải, góc dưới kính chắn gió trước bên phải, cánh cửa trước cánh cửa sau bên phải, thành nóc xe bên phải có các vết tỷ trượt làm mòn xước sơn, bong tróc ma tít, méo mó kim loại, nứt vỡ kính không liên tục, không rõ hình KT (275 x100)cm, vết có chiều từ trước về sau, từ phải qua trái, vết làm rạn nứt kính chắn gió phía trước, nứt vỡ, bung bật kính chắn gió cửa trước cửa sau bên phải, vết cao so với mặt đất 56-156cm.

Túi khí hông bên trái, túi khí ghế trước bên trái trong tình trạng đã bung bật; Lốp sau bên phải trong tình trạng không hơi; Ốp định vị ống bô phía sau bung bật.

Tại thông báo kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông của đội kỹ thuật hình sự Công an thành phố H đánh giá và nhận định: Điểm va chạm đầu tiên là giữa mặt ngoài phía dưới thanh móc kéo xe của ô tô 36C-078.89 với mặt ngoài cánh cửa trước bên phải của xe ô tô 36A-130.44. Thời điểm va chạm hai xe chuyển động vuông góc.

Ngày 24/3/2017, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố H tiến hành định giá xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô 36A-130.44 có tổng giá trị thiệt hại là 178.393.176đ.

Tại cơ quan điều tra Công an thành phố H, Hà Văn C đã khai nhận: Khoảng 5h30 phút ngày 06/3/2017 C điều khiển xe ô tô BKS 36C-078.89 đi hướng Tây-Đông trên Đại lộ Đông -Tây với tốc độ khoảng 40km/1h. Lúc này trời mờ sáng, mưa dày hạt, mặt đường trơn ướt. Khi đi vào ngã tư, Cần thấy phía đường Q có một xe 4 chỗ ngồi đi theo hướng Bắc-Nam. Khi đi cách khoảng 10-15m thì C đạp phanh để giảm tốc độ, tuy nhiên đường trơn ướt nên ô tô lết một đoạn và đâm vào cánh cửa bên phải xe ô tô BKS 36A-130.44 (Do anh Vũ Ngọc H điều khiển) làm xe bị hư hỏng. Sau khi xảy ra tai nạn, C bỏ trốn khỏi địa phương đi làm ăn tại tỉnh Quảng Bình và Hà Nội nên bị truy nã. Đến ngày 01/12/2017 thì bị bắt theo lệnh truy nã. Sau khi bị bắt, gia đình C đã thỏa thuận bồi thường cho anh H với số tiền 150.000.000đ. Anh H không có ý kiến gì về phần dân sự.

Tại cáo trạng số 26/KSĐT-TA ngày 08/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Hà Văn C về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; đề nghị xử phạt bị cáo Hà Văn C mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn C thừa nhận: Khoảng 05h30 phút ngày 06/3/2017, Hà Văn C điều khiển xe ô tô BKS 36C-078.89 (Có giấy phép lái xe hợp lệ) đi theo hướng Tây- Đông trên đường Đại lộ Đông Tây. Khi đi đến ngã tư giao nhau giữa đường Đại lộ Đông -Tây với Quốc lộ 1A (cũ) thuộc địa bàn phường V, thành phố H đã không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ để xảy ra va chạm với xe ô tô BKS 36A-130.44 do anh Vũ Ngọc H ở phường B, thành phố H đang đi theo chiều Bắc- Nam. Hậu quả xe ô tô BKS 36A-130.44 bị hư hỏng nặng, thiệt hại về tài sản là 178.393.176đ.

Bị cáo thừa nhận nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn, dẫn đến thiệt hại tài sản của người khác là do lỗi của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do vậy,Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Hà Văn C đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Hiện nay, tình trạng vi phạm Luật giao thông xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển

phương tiện khi tham gia giao thông. Bị cáo Hà Văn C do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ (Vi phạm Điều 12; khoản 2 và 11 Điều 5 thông tư 91 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ, khoảng cách của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ) gây ra tai nạn, hậu quả làm hư hỏng xe ô tô BKS 36A-130.44. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông và thiệt hại nghiêm trọng tài sản của người khác.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại; Bị hại có đơn đề nghị miễn truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân đang phải chăm sóc bố để bị bệnh tâm thần (Có sổ điều trị) và vợ mới phẫu thuật mô tim (Có bệnh án) và 03 con nhỏ đang tuổi ăn học; Gia đình bị cáo là hộ nghèo trên địa bàn giai đoạn 2016-2020 (Có giấy xác nhận). Căn cứ vào điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã trốn khỏi địa phương và bị bắt theo lệnh truy nã. Bị cáo có nhân thân xấu, thời gian được xóa án tích tính đến lần phạm tội này chưa quá 01 năm nên không đủ điều kiện để xem xét cho hưởng án treo theo Nghị quyết số 01/2013 /NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán. Với tính chất vụ án nghiêm trọng, với hành vi và nhân thân của bị cáo, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận xong về phần dân sự nên công nhận phần dân sự đã giải quyết xong.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[6] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn C phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn C 09 (Chín) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam 20 (Hai mươi) ngày, còn lại 08 (Tám) tháng 10 (Mười) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Công nhận phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

Buộc bị cáo Hà Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cục THA DS TP H;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh

